TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 304/2024/HC-PT
Ngày 24/5/2024
V/v "Yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Ông Ong Thân Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 07/2024/TLPT-HC ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 166/2023/HC-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5290/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Đỗ Viết Ngh, sinh năm 1944; nơi ĐKHKTT và nơi ở: A 3007 khu đô thị Mulberry Lane, phường Mỗ L, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Đ1 - Phó chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hà Thị An D, sinh năm: 1953; địa chỉ: A 3007 khu đô thị Mulberry Lane, phường Mỗ L, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long B, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H - Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. UBND phường Thượng Th, quận Long B, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Trọng Th1 - Chủ tịch; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo ông Đỗ Viết Ngh trình bày:*

Năm 1991 ông có mua của ông Nguyễn Xuân Q ngôi nhà nằm trên thửa đất ở xóm Đồng Chùa, thôn Thượng C, xã Thượng Th, huyện Gia L1 (nay là tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B), thành phố Hà Nội, do ông Kiều Văn Nhuận - Chủ tịch UBND xã Thượng Th chứng nhận.

Đối chiếu với điểm d khoản 1 Điều 100, khoản 2 Điều 49, khoản 1 Điều 166 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1 và khoản 3 Điều 127 Quyết định số 37/2015/QĐ-UB của UBND thành phố Hà Nội thì thửa đất và ngôi nhà tôi mua nói trên đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 18/04/2016, tôi viết đơn lần thứ 25 đề nghị UBND quận Long B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên.

Ngày 25/11/2016, ông Nguyễn Văn Đắc là Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận Long B thông báo cho tôi bằng Văn bản số 340/TB-TNMT nói rằng: căn cứ khoản 5 Điều 19 Ngh định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 1, 2 Điều 20 Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội thì thửa đất nói trên của gia đình tôi không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 02/12/2016, tôi viết đơn khiếu nại Chủ tịch UBND quận Long B về Văn bản trái pháp luật số 340/TB-TNMT. Đến ngày 06/3/2017 tôi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 502/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B. Trong quyết định này, UBND quận Long B vận dụng không có căn cứ pháp luật Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP để tước đoạt quyền lợi hợp pháp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tôi.

Ngày 08/3/2017, tôi viết đơn khiếu nại lần hai gửi ông Nguyễn Đức Chung - Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội để khiếu nại về Quyết định trái pháp luật số 502/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B.

Sau hơn 02 năm, qua 10 lần đề nghị, ngày 13/6/2019 tôi mới nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Trong quyết định ông Nguyễn Đức Chung nêu lý do: Diện tích 77,2m^2 đất nhà tôi đã làm nhà kiên cố 02 tầng từ năm 1991 nằm trong ô chức năng quy hoạch mặt nước nên không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Như vậy, từ Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Long B, Chủ tịch UBND quận Long B, ông Nguyễn Đức Chung - Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đều không căn cứ vào Luật đất đai liên quan đến Văn tự bán nhà năm 1991 của tôi, cụ thể: điểm d khoản 1 Điều 100, khoản 2 Điều 49, khoản 1 Điều 166 Luật đất đai năm 2013; khoản 1 và khoản 3 Điều 127, Điều 20 Quyết định số

37/2015/QĐ-UB của UBND thành phố Hà Nội; Điều 19, Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử:

- Hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội;

- Xử đúng luật là tôi mua nhà hợp pháp trước ngày 15/10/1993 nên được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đối với hình thức văn bản, thẩm quyền, cũng như quá trình giải quyết việc khiếu nại tôi không có ý kiến gì. Tôi chỉ khởi kiện yêu cầu xem xét về nội dung giải quyết các quyết định khiếu nại.

** Ông Nguyễn Quốc H - Phó chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, đại diện ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội trình bày:*

Về quan điểm giải quyết vụ án: Trên cơ sở Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, đến nay ông không có ý kiến gì khác với quan điểm đã thể hiện tại quyết định này.

Về hồ sơ tài liệu liên quan vụ việc: Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội chuẩn bị, cung cấp theo yêu cầu của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ông H xin giải quyết vắng mặt.

Ngày 03/11/2022, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã có Giấy ủy quyền số 107 cho ông Nguyễn Trọng Đ1 - Phó Chủ tịch, thay mặt tham gia tố tụng trong vụ án. Ông Đ1 có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt và có ý kiến: Trên cơ sở Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, đến nay, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội không có ý kiến gì khác với quan điểm đã thể hiện tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chủ tịch UBND quận Long B do ông Vũ Xuân Tr đại diện trình bày:

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền: Việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Đỗ Viết Ngh đã được Chủ tịch UBND quận Long B giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 27, 28, 29, 30, 31 và 32 Luật khiếu nại năm 2011 và đúng thẩm quyền quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại năm 2011.

Về căn cứ pháp lý:

Nội dung khiếu nại: Ông Đỗ Viết Ngh, địa chỉ thường trú tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B khiếu nại về việc UBND quận Long B không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho gia đình ông đối với thửa đất số 235 (1), tờ bản đồ số 01, diện tích 77,2m^2 tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B là chưa phù hợp với pháp luật đất đai vì cho rằng:

Năm 1991, gia đình ông có nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Xuân Q ngôi nhà nằm trên thửa đất tại thôn Thượng C, xã Thượng Th, huyện Gia L1 (nay là tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B), thành phố Hà Nội có xác nhận của UBND xã Thượng Th. Năm 2013 UBND phường Thượng Th đã lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông nhưng chỉ được cấp giấy đăng ký đất đai do thửa đất không phù hợp với quy hoạch đất ở. Tuy nhiên, theo ông Ngh, thửa đất của gia đình ông đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 49, điểm d khoản 1 Điều 100 và khoản 1 Điều 166 Luật Đất đai.

Kết quả xác minh: Thửa đất có nguồn gốc do Hợp tác xã nông nghiệp Thượng Th giao trái thẩm quyền cho gia đình ông Nguyễn Xuân Q năm 1990 với diện tích 320.0m^2 (có xác nhận của Ban quản trị Hợp tác xã nông nghiệp và UBND xã Thượng Th năm 1990). Ngày 16/8/1991 ông Nguyễn Văn Q và vợ là Nguyễn Thị Nh lập văn tự bán 03 gian nhà trên diện tích đất 153m^2 cho ông Đỗ Viết Ngh được UBND phường Thượng Th xác nhận ngày 20/8/1991. Năm 1995, ông Đỗ Viết Ngh chuyển nhượng cho ông Đặng Xuân Ch 75.8m^2, diện tích còn lại là 77,2m^2 ông Đỗ Viết Ngh tiếp tục sử dụng, hiện trạng đã xây nhà bê tông 02 tầng, diện tích xây dựng 50.0m^2.

Theo quy hoạch phân công đô thị N10 thuộc địa bàn quận Long B, tỉ lệ 1/2000 được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014. Phần diện tích 77,2m^2 gia đình ông Ngh đang sử dụng nằm trong ô đất có chức năng quy hoạch đất mặt nước.

Kết luận: Từ kết quả xác minh cho thấy thửa đất số 235 (1), tờ bản đồ số 01, diện tích 77.2m^2 tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B, thành phố Hà Nội của gia đình ông Đỗ Viết Ngh có nguồn gốc nhận chuyển nhượng trên đất được giao trái thẩm quyền, không phù hợp với quy hoạch đất ở nên không đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ.

Bởi các lẽ trên, UBND quận Long B không đồng ý hủy Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của chủ tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Viết Ngh liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 235 (1), tờ bản đồ số 01, tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B, thành phố Hà Nội.

2. Đại diện UBND phường Thượng Th do ông Bùi Q Cự trình bày:

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với ông Đỗ Viết Ngh liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất 235(1), tờ bản đồ số

01, tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B, UBND phường Thượng Th có ý kiến như sau:

Hồ sơ địa chính:

- Thửa đất số 235 diện tích 192m^2, tờ bản đồ số 01 Thượng C đo vẽ năm 1993-1996 của xã Thượng Th, huyện Gia L1 (nay là phường Thượng Th, quận Long B), thành phố Hà Nội; thửa đất đã đăng ký trong sổ dã ngoại kèm theo lập năm 1993-1996 mang tên chủ sử dụng ruộng đất là ông Ngh diện tích 192m^2.

- Đơn của ông Nguyễn Xuân Q có chứng thực ngày 15/05/1990 của Ban quản trị Hợp tác xã nông ngiệp Thượng Th và được UBND xã Thượng Th xác nhận ngày 20/5/1990.

- Biên bản thụ lý hồ sơ về việc mua bán đất nhà ở lập ngày 16/8/1991 giữa ông Nguyễn Văn Ngh1, ông Nguyễn Văn Q, bà Nguyễn Thị Nh với ông Đỗ Ngh (vợ là bà Hà Thị An D) có xác nhận của UBND xã Thượng Th.

- Văn tự bán nhà lập ngày 20/8/1991 giữa ông Nguyễn Xuân Q (vợ là bà Nguyễn Thị Nh) với ông Đỗ Ngh (vợ là bà Hà Thị An D) có xác nhận của UBND xã Thượng Th.

Nguồn gốc sử dụng đất: Thửa đất 235 tờ bản đồ số 01 có nguồn gốc do Hợp tác xã nông nghiệp Thượng Th giao trái thẩm quyền cho gia đình ông Nguyễn Xuân Q năm 1990 với diện tích 320.0m^2 (có xác nhận của Ban quản trị Hợp tác xã nông nghiệp và UBND xã Thượng Th năm 1990). Ngày 16/8/1991, ông Nguyễn Xuân Q và vợ là Nguyễn Thị Nh lập văn tự bán 03 gian nhà trên diện tích đất 153m^2 cho ông Đỗ Viết Ngh được UBND phường Thượng Th xác nhận ngày 20/8/1991. Năm 1995, ông Đỗ Viết Ngh chuyển nhượng cho ông Đặng Xuân Ch 75,8m^2, diện tích còn lại là 77,2m^2 ông Đỗ Viết Ngh tiếp tục sử dụng, hiện trạng đã xây dựng nhà bê tông 02 tầng, diện tích xây dựng 50.0m^2.

Về sự phù hợp của quy hoạch sử dụng đất: Theo đồ án quy hoạch đô thị phân khu N10 được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu đô thị N10, tỉ lệ 1/2000 tại các phường Ngọc Thụy, Ngọc L1, Bồ Đề, Gia Thụy, Thượng Thanh, Đức Giang, Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, Phúc Đồng, Cự Khối, Sài Đồng, Thạch Bàn, Phúc Lợi - quận Long Biên, xã Cổ Bi, xã Đông Dư - huyện Gia Lâm, Hà Nội, thì phần diện tích 77,2m^2 thuộc thửa đất số 235(1) tờ bản đồ số 01 mà gia đình ông Ngh đang sử dụng nằm trong các ô đất có chức năng quy hoạch đất mặt nước.

3. *Bà Trần Thị An D (vợ ông Ngh) trình bày:* Bà bị bệnh bại liệt không đi lại được nên ủy quyền cho ông Ngh, mọi ý kiến trình bày của ông Ngh đều là ý kiến của bà. Bà xin Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 166/2023/HC-ST ngày 26/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều

32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 Luật tố tụng hành chính; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Khiếu nại; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/12/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khiếu nại; Luật Đất đai năm 2013; điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Viết Ngh yêu cầu hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Đỗ Viết Ngh. Bác các yêu cầu khác của ông Đỗ Viết Ngh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/8/2023, người khởi kiện ông Đỗ Viết Ngh có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Đỗ Viết Ngh vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

Người bị kiện vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị An D vắng mặt.

Chủ tịch UBND quận Long B và UBND phường Thượng Th đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Kháng cáo của ông Đỗ Viết Ngh trong hạn luật định được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Căn cứ hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa thấy Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu toàn bộ cầu khởi kiện của ông Đỗ Viết Ngh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Ông Ngh kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Ngh, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác kháng cáo của ông Ngh, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về đối tượng khởi kiện: Ông Đỗ Viết Ngh khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện là "Yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại" là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính.

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 3 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Sau khi Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019, ngày 13/6/2019 ông Ngh nhận được quyết định. Ngày 02/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được đơn khởi kiện của ông Đỗ Viết Ngh yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại. Căn cứ Điều 116, mục 4 phần III Giải đáp số 89 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao, xác định đơn khởi kiện của ông Đỗ Viết Ngh còn trong thời hiệu khởi kiện.

Kháng cáo của ông Đỗ Viết Ngh trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức, được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về sự vắng mặt đương sự: Tại cấp phúc thẩm, các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị An D; Chủ tịch UBND quận Long B có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự. Căn cứ Điều 255 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của ông Đỗ Viết Ngh, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Về trình tự, thẩm quyền, thủ tục ban hành quyết định hành chính:

Quá trình tham gia tố tụng các đương sự không tranh chấp pháp lý về thẩm quyền và trình tự, thủ tục mà người bị kiện ban hành các quyết định hành chính bị khiếu kiện. Căn cứ Điều 17, Điều 18, Điều 21 Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 37, Điều 39, Điều 40, Điều 43 Luật Khiếu nại năm 2011 và Điều 22, Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành để ban hành thì Phó chủ tịch UBND ký thay Chủ tịch UBND là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 21 Luật Khiếu nại, Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Đỗ Viết Ngh và Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Đỗ Viết Ngh là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2.2] Xét Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 235(1), tờ bản đồ số 01 tại tổ 10, phường Thượng Th,

quận Long B, Hà Nội: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, thửa đất số 235 (1), tờ bản đồ số 01 (Bản đồ địa chính xã Thượng Th do vẽ năm 1993-1996), diện tích 77,2m^2 mà ông Ngh đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nguồn gốc do Hợp tác xã nông nghiệp Thượng Th giao không đúng thẩm quyền cho gia đình ông Nguyễn Xuân Q năm 1990 với diện tích 320.0m^2 (có xác nhận của Ban quản trị Hợp tác xã nông nghiệp và UBND xã Thượng Th năm 1990). Năm 1991, vợ chồng ông Q có văn tự bán nhà chuyển quyền sử dụng 153,0m^2 đất cho ông Đỗ Văn Ngh được UBND xã Thượng Th xác nhận ngày 20/8/1991. Năm 1995, ông Đỗ Viết Ngh chuyển nhượng lại cho ông Đặng Xuân Ch 75,8m^2 đất, diện tích còn lại là 77,2m^2 đất ông Ngh tiếp tục sử dụng và đã xây dựng nhà bê tông 02 tầng, diện tích xây dựng 50,0m^2. Hiện trạng, ông Ngh sử dụng đất ổn định trên diện tích 77,2m^2.

Do UBND xã Thượng Th và Hợp tác xã nông nghiệp Thượng Th không có thẩm quyền giao đất nên diện tích đất trên thuộc trường hợp cấp trái thẩm quyền theo quy định tại Điều 13 Luật đất đai năm 1987, không có phiếu thu tiền. Việc ông Nguyễn Xuân Q chuyển nhượng một phần thửa đất cho ông Đỗ Viết Ngh là không đúng với quy định của UBND xã Thương Th trong đơn xin xác nhận mua ao ngày 20/5/1990 của ông Nguyễn Xuân Q. Mặt khác, đối chiếu với quy hoạch đất tại Bản đồ quy hoạch phân khu N10 thì thửa đất của ông Ngh còn nằm trong ô quy hoạch B2/DS (đường sắt và hành lang bảo vệ đường sắt).

Theo quy hoạch phân khu đô thị đã được phê duyệt, thửa đất không phù hợp quy hoạch đất ở nên không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Do đó, ngày 25/11/2016, Phòng Tài nguyên Môi trường quận Long B có Thông báo số 340/TB-TNMT về việc trả hồ sơ chưa đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Ngh là có căn cứ.

Ngày 02/12/2016, ông Đỗ Viết Ngh có đơn khiếu nại. Tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 23/2/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Đỗ Viết Ngh giữ nguyên việc không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[2.3] Xét Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 235(1), tờ bản đồ số 01 tại tổ 10, phường Thượng Th, quận Long B: Không đồng ý với Quyết định số 502/QĐ-CTUBND ngày 23/2/2017 của Chủ tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, ông Đỗ Viết Ngh có đơn khiếu nại lần 2. Ngày 29/01/2019 Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 560/QĐ-CT UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Đỗ Viết Ngh. Xét thấy Quyết định số 502/QĐ-CT UBND ngày 23/2/2017 của Chủ

tịch UBND quận Long B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Đỗ Viết Ngh nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 560/QĐ-CT UBND ngày 29/01/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Đỗ Viết Ngh giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận Long B là đúng pháp luật.

Ông Đỗ Viết Ngh cho rằng ông mua nhà hợp pháp trước ngày 15/10/1993 nên thửa đất gia đình ông đang sử dụng đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 49, điểm d khoản 1 Điều 100, khoản 1 Điều 166 Luật đất đai là không có căn cứ.

Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Viết Ngh yêu cầu hủy Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của Ông Đỗ Viết Ngh, bác các yêu cầu khác của ông Đỗ Viết Ngh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ông Đỗ Viết Ngh kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm, ông Ngh không xuất trình tài liệu chứng cứ mới, do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Ngh, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Đỗ Viết Ngh là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Đỗ Viết Ngh;

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 166/2023/HC-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Đỗ Viết Ngh.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học